

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 42 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 16- 5- 2022

(V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Dương Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng

2. Ông Trần Văn Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký tòa án nhân dân huyện Y
- tỉnh Nghệ An.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình” thụ lý số: 81/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 2 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐST - HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị M- sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: xóm P, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Nguyễn Văn L - sinh năm 1984

Nơi ĐKNKTT: xóm P, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An

(Vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn L kết hôn với nhau vào ngày 23/7/2010 tại UBND xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Trước khi kết hôn có quá trình tìm hiểu, tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được 3 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do cuộc sống chung có nhiều bất đồng quan điểm, tính tình vợ chồng không phù hợp, cuộc sống chung thường xuyên cãi vã, xích mích. Anh Nguyễn Văn L không có ý thức chăm

lo hạnh phúc gia đình cùng chị. Chị và anh Nguyễn Văn L đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Chị Nguyễn Thị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn L

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là các cháu Nguyễn Thị H-sinh ngày 29/11/2010 và cháu Nguyễn Tiến N-sinh ngày 8/9/2013. Tại các buổi làm việc và tại phiên tòa hôm nay chị M có nguyện vọng được tiếp tục nuôi 2 cháu vì các cháu còn nhỏ cần sự chăm sóc của chị. Cháu Nguyễn Thị H và Nguyễn Tiến N có nguyện vọng của cháu cũng ở với chị M. Chị M không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung

-Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn L trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng tuy nhiên anh Nguyễn Văn L vắng mặt do đó không lấy được ý kiến của anh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh Nguyễn Văn L có hộ khẩu thường trú tại xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An được quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất chị Nguyễn Thị M có mặt, anh Hưng vắng mặt, Tòa án đã hoãn phiên tòa. Tòa án tiếp tục tổng đạt các văn bản tố tụng phiên tòa lần thứ hai cho các bên đương sự tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị M có mặt, anh Nguyễn Văn L tiếp tục vắng mặt không có lý do

Như vậy, anh Nguyễn Văn L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

2. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn L là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên qua các buổi làm việc tại Tòa án, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay chị M khẳng định cuộc sống chung của vợ chồng đã xảy ra nhiều bất hòa, mâu thuẫn không thể hàn gắn hai bên đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay, không còn quan tâm, trách nhiệm gì với nhau nữa. Quá trình giải quyết và tại phiên

tòa hôm nay Tòa án đã kiên trì vận động chị M suy nghĩ lại để đoàn tụ gia đình nhưng chị cương quyết xin được ly hôn vì xét thấy không còn tình cảm với anh Nguyễn Văn L. Trong thời gian chị làm đơn ly hôn anh L biết nhưng anh cũng không quan tâm, anh cũng không đến thăm mẹ con lần nào. Trên cơ sở đó xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Nguyễn Thị An xin được ly hôn anh Nguyễn Văn L là có căn cứ, do đó cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn L có 2 con chung là các cháu Nguyễn Thị H-sinh ngày 29/11/2010 và cháu Nguyễn Tiến N-sinh ngày 8/9/2013. Từ khi vợ chồng sống ly thân chị Nguyễn Thị M là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung. Tại các buổi làm việc và tại phiên tòa hôm nay chị M vẫn giữ nguyên nguyện vọng được tiếp tục nuôi con. Cháu Nguyễn Thị H và cháu Nguyễn Tiến N cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Xét trên cơ sở nguyện vọng của chị Nguyễn Thị M, ý kiến của các cháu và hoàn cảnh thực tế từ khi ly thân hai cháu ở với mẹ, tại phiên tòa anh Nguyễn Văn L vắng mặt, do đó để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các cháu cần tiếp tục giao con chung cho chị Nguyễn Thị M là phù hợp và đúng pháp luật. Chị Nguyễn Thị M không yêu cầu anh Nguyễn Văn L cấp dưỡng nuôi con chung nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 2, Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự, Điều 51; 54; 56; khoản 1 Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Nguyễn Văn L

2. Về con chung: Giao 2 con chung là Nguyễn Thị H-sinh ngày 29/11/2010 và cháu Nguyễn Tiến N-sinh ngày 8/9/2013 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh Nguyễn Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị M không yêu cầu. Anh Nguyễn Văn L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm non, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị M phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của chị M được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011092 ngày 15/2/2022. Chị M đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ

Nơi nhận

- VKS H.Y
- Các đương sự
- THA DS H.Y
- TAND tỉnh
- UBND xã V (ĐKKH)
- Lưu hs, VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiền